

THỰC HÀNH ESG VÀ GỢI Ý CHO CÁC DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

● NGUYỄN TỐ TÂM

TÓM TẮT:

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu tại bàn và sử dụng dữ liệu thứ cấp để phân tích thực hành ESG tại các doanh nghiệp. Bài viết cũng đã tổng hợp các chỉ số đo lường ESG và dựa trên các thực nghiệm để đưa ra những nhân tố ảnh hưởng đến ESG. Khía cạnh quản trị được các doanh nghiệp Việt Nam quan tâm hơn khía cạnh môi trường và xã hội. Và những yêu cầu của đạo đức kinh doanh chịu sự tác động tới ESG. Khía cạnh kinh tế cũng cần được xem xét để thực hành ESG thành công.

Từ khóa: ESG, thực hành ESG, đạo đức kinh doanh.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, các doanh nghiệp không chỉ hoạt động chỉ vì lợi nhuận trong thực tiễn kinh doanh, họ đã tập trung nghĩa vụ của mình đối với xã hội và môi trường. Hội nhập toàn cầu và sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ đã tạo ra một môi trường kinh doanh mới cho các doanh nghiệp, đòi hỏi sự ứng đáp của doanh nghiệp trong quản trị vận hành. ESG (Environment, Society, and Governance) là bộ tiêu chuẩn về môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp. Đây là khung cụ thể và yêu cầu tích hợp vào các giá trị cốt lõi của doanh nghiệp, các tiêu chuẩn này được đo lường bằng dữ liệu cụ thể. ESG là những chỉ tiêu quan trọng đối với cả nhà đầu tư và các bên liên quan. Vì vậy, ESG hiện được coi là mối quan tâm hàng đầu của lãnh đạo doanh nghiệp (PWC, 2022).

Tại Việt Nam, ESG là một khái niệm còn khá mới mẻ đối với cộng đồng doanh nghiệp. Tuy nhiên, kể từ khi Việt Nam đưa ra những cam kết tại Hội nghị COP26 và sự chuyển dịch nhanh chóng của thị trường quốc tế hướng tới xu hướng kinh

doanh bền vững và có trách nhiệm hơn, ESG đã trở thành xu hướng theo hướng chủ đạo và ngày càng nhận được sự quan tâm rộng rãi của các doanh nghiệp. Khi nhiều doanh nghiệp tập trung vào ESG, môi trường sẽ được cải thiện. Điểm số của ESG trong doanh nghiệp càng cao thì khả năng thực hành các tiêu chí về môi trường, xã hội và quản trị của doanh nghiệp đó càng tốt (Deloitte, 2021).

Tất cả các doanh nghiệp liên quan đến ESG, chưa niêm yết hoặc các công ty lớn và doanh nghiệp vừa và nhỏ đều phải gánh chịu rủi ro về biến đổi khí hậu và tác động môi trường (Cronin and Doyle-Kent, 2022). Những yêu cầu này xuất phát từ lý thuyết về trách nhiệm xã hội của các học giả Gray, Owen và Adam (Gray et. al., 1996). Bài viết này tìm hiểu về thực hành áp dụng ESG thông qua nghiên cứu thực hiện của một tổ chức tại các doanh nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ (TICE, 2023) và những đánh giá trong nước. Để từ đó đề xuất các nội dung nghiên cứu và những vấn đề cần quan tâm và tiến hành vận dụng ESG cho các doanh nghiệp Việt Nam.

2. Tổng quan nghiên cứu và cơ sở lý thuyết về khung ESG

Kết quả tài chính không còn chỉ là thước đo duy nhất để đánh giá các công ty trên toàn thế giới. Dưới sự ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, các doanh nghiệp cần cam kết thực hiện trách nhiệm xã hội trong hệ sinh thái học xã hội hay thực hiện một hợp đồng xã hội (Gray et. al., 1996). Các bên liên quan, bao gồm các nhà đầu tư, khách hàng và nhân viên, ngày càng quan tâm đến hành vi đạo đức và cam kết thực hiện các hoạt động vì xã hội của doanh nghiệp. Sự thay đổi này đã khiến các vấn đề đạo đức, yêu cầu về tính chính trực trở thành trọng tâm chính của quản trị công ty, một trụ cột thứ ba trong khung ESG (Sanjay, 2023). Nâng cao quản trị công ty, gắn với yêu cầu về đạo đức, từ đó giúp xây dựng niềm tin với các bên liên quan, giảm thiểu rủi ro và phát triển trong bối cảnh không ngừng phát triển.

ESG góp phần tạo nên một nền kinh tế toàn cầu bền vững và có trách nhiệm hơn. ESG và đạo đức doanh nghiệp không còn là sự lựa chọn mà trở thành một phần không thể thiếu trong bối cảnh kinh doanh hiện nay của các doanh nghiệp. Chris (2022) xác định ảnh hưởng của đạo đức trong đội ngũ quản lý ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Các nhà quản lý cùng với khung ESG và chú trọng đạo đức sẽ đạt được thành công trong kinh doanh, gắn với khía cạnh toàn diện. Kwok & Chung (2023) chỉ ra tác động của sự đa dạng về văn hóa và về kinh nghiệm của ban quản trị công ty và đạo đức kinh doanh đối với tính hữu hiệu trong giám sát hoạt động doanh nghiệp.

Các chỉ số đo lường và đánh giá thực hành ESG gắn với mục tiêu phát triển bền vững (SDG) như Bảng 1.

Bảng 1. Các chỉ số ESG

Chỉ số		Chi tiết
E. Môi trường	E1. Năng lượng	Tổng khối lượng năng lượng tiêu thụ trực tiếp và chi phí sử dụng
		Tổng khối lượng điện năng tiêu thụ, chi phí sử dụng và mức giảm qua các năm
		Tổng khối lượng nhiệt năng tiêu thụ, chi phí sử dụng và mức giảm qua các năm.
		Tổng khối lượng nhiên liệu tiêu thụ, chi phí sử dụng và mức giảm qua các năm.
		Tỷ lệ năng lượng không tái tạo
		Tỷ lệ tiêu thụ năng lượng tái tạo và nguồn năng lượng tái tạo.
	E2. Phát thải	Tổng lượng phát thải trực tiếp và gián tiếp
		Tổng lượng phát thải trực tiếp và gián tiếp giảm
		Tổng lượng bù đắp carbon (giảm phát thải)
	E3. Sự thay đổi khí hậu	Doanh nghiệp có chính sách ứng phó với biến đổi khí hậu không?
		Doanh nghiệp có đánh giá cơ hội và rủi ro do biến đổi khí hậu không?
		Tổng thiệt hại kinh tế liên quan đến biến đổi khí hậu
		Tổng số tiền đầu tư hàng năm cho cơ sở hạ tầng liên quan đến biến đổi khí hậu
		Doanh nghiệp có các bước thực hiện để ngăn ngừa và thích ứng với tình hình tác động của biến đổi khí hậu?
	E4. Nước	Tổng lượng nước sử dụng
		Tổng lượng nước tiết kiệm từ bảo tồn và cải tiến
		Tỷ lệ nước được tái chế và tái sử dụng
		Tổng lượng nước thải

Chỉ số		Chi tiết
E. Môi trường	E5. Sự đa dạng sinh học	Diện tích không gian xanh hoặc không gian công cộng
		Số loài được bảo tồn (nếu có)
		Các địa điểm được sử dụng cho đa dạng sinh học.
S. Xã hội	S1. Phát triển vốn con người	Tỷ lệ thay đổi nhân viên toàn thời gian
		Số lượng nhân viên toàn thời gian so sánh với kỳ trước
		Tỷ lệ giờ đào tạo nhân viên
	S2. Sức khỏe và an toàn lao động (OHS)	Doanh nghiệp có chính sách OHS không?
		Tỷ lệ chấn thương liên quan đến công việc?
		Tỷ lệ giờ đào tạo về OHS cho nhân viên
		Tỷ lệ nhân viên có bảo hiểm tự nguyện trong các chương trình y tế.
	S3. Cơ hội phát triển bình đẳng	Doanh nghiệp có chính sách/quy định về giới không?
		Doanh nghiệp có chính sách chống quấy rối tình dục không?
		Doanh nghiệp có chính sách phân biệt đối xử không?
		Tỷ lệ nhân viên nam/nữ trong doanh nghiệp
		Tỷ lệ quản lý cấp cao là nam/nữ
		Tỷ lệ quản lý cấp trung là nam/nữ
		Tỷ lệ quản lý cấp cơ sở là nam/nữ
		Tỷ lệ thu nhập trung bình của nhân viên nam/nữ trong doanh nghiệp
	S4. Cách tiếp cận và cơ hội cho người khuyết tật	Doanh nghiệp có công khai chính sách liên quan đến người khuyết tật không?
		Tỷ lệ nhân viên khuyết tật trong doanh nghiệp
		Đánh giá khả năng tiếp cận sự hỗ trợ cho người khuyết tật
		Tiền phạt không tuân thủ quy định về người khuyết tật
	S5. Cộng đồng và công bố	Công ty có chính sách trong ứng xử với các bên liên quan?
		Công ty có chính sách hay quy trình trong đánh giá tác động xã hội và sử dụng đất?
		Công ty có quy định về khiếu nại không?
		Công ty có hệ thống để công bố thông tin phù hợp ảnh hưởng đến cộng đồng và các bên liên quan?
		Tỷ lệ khiếu nại của cộng đồng: (1) Số khiếu nại; (2) Số đã giải quyết
		Tỷ lệ số kinh phí cho cộng đồng (trên doanh thu) theo các nội dung của mục tiêu phát triển bền vững (SDG - Sustainable Development Goals)
	S6. Quản trị chuỗi cung ứng	Công ty có chính sách về quản trị cơ hội và rủi ro ESG liên quan đến chuỗi cung ứng và mua sắm tại địa phương nơi Công ty có địa điểm kinh doanh?
		Tỷ lệ ngân sách mua sắm trả cho các nhà cung cấp địa phương cho các hoạt động chính
		Tỷ lệ nhà cung cấp được lựa chọn theo tiêu chí ESG.

Chỉ số		Chi tiết
G. Quản trị	G1. Quản trị công ty	Công ty có chính sách hoặc điều khoản về quản trị công ty?
		Tỷ lệ thành viên độc lập trong hội đồng quản trị/ hội đồng thành viên
		Công ty có chính sách bảo vệ cổ đông thiểu số không?
	G2. Các quy định về tham nhũng và đạo đức	Công ty có chính sách phòng chống tham nhũng hay bộ quy tắc đạo đức?
		Công ty có chính sách tuân thủ?
		Công ty có chương trình tuân thủ bao gồm các thông tin về đào tạo, kiểm tra và giám sát, cũng như báo cáo vi phạm, những hướng dẫn về xử lý mâu thuẫn lợi ích, hình phạt,..

Nguồn: UNDP, 2022

Các doanh nghiệp tạo ra những thành công trong khía cạnh tài chính và phát sinh các chi phí môi trường và xã hội. Biến đổi khí hậu toàn cầu và ảnh hưởng mạnh mẽ tới toàn bộ hệ thống. Người dân, doanh nghiệp, các doanh nghiệp không đứng bên ngoài và đang cùng chung tay với chính phủ trong giảm lượng khí thải carbon toàn cầu. Các quy định về mục tiêu phát triển bền vững (SDG), cùng với thực hiện khung ESG giúp công ty nâng cao tính minh bạch và phản ánh sự nỗ lực của họ trong giảm ảnh hưởng tiêu cực từ biến đổi khí hậu. Trong quá trình chuyển đổi, chức năng tài chính là một thành phần quan trọng giúp thúc đẩy các yếu tố giá trị trong tổ chức, phục hồi mô hình kinh doanh, chuỗi cung ứng (Deloitte, 2021).

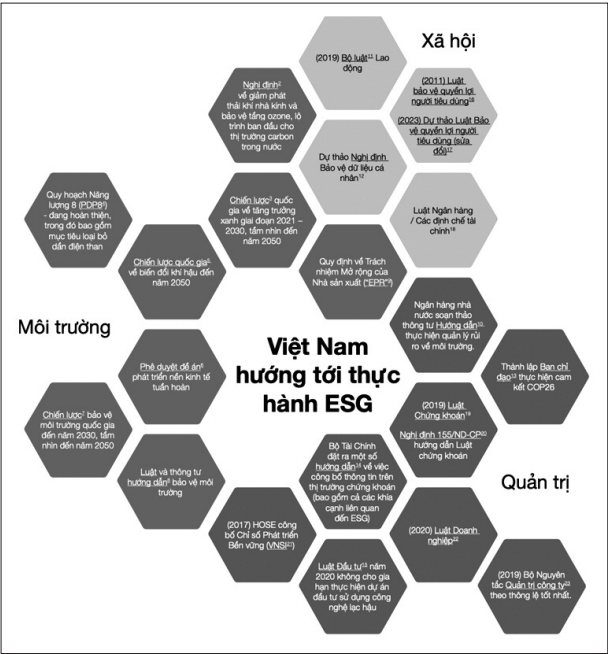
3. Mức độ thực hành ESG và sự sẵn sàng tại doanh nghiệp Việt Nam

Công ty kiểm toán PwC Việt Nam đã tổng hợp sơ lược các quy định liên quan đến khía cạnh ESG (PwC, 2022) tại Hình 1.

PwC Việt Nam thực hiện khảo sát tại 234 doanh nghiệp cho thấy: 80% doanh nghiệp tham gia khảo sát đặt ra cam kết lên kế hoạch thực hiện ESG; 61% các công ty chưa đặt cam kết ESG nhận định thiếu kiến thức là chính là rào cản chính; 67% các doanh nghiệp cho rằng thiếu các quy định rõ ràng là thách thức chính; và 29% doanh nghiệp tự tin năng lực của ban quản trị công ty sẽ liên quan đến thúc đẩy thực hành ESG.

Để thực hành ESG, những điểm cần giúp các doanh nghiệp Việt Nam giảm thiểu khoảng cách từ cam kết đến thực hành. Các doanh nghiệp đều đánh giá thực hành ESG phải xuất phát từ người tiêu dùng, người lao động và các nhà đầu tư.

Hình 1: Tổng hợp các quy định liên quan đến ESG (PwC, 2022)



Quản trị là khía cạnh được ưu tiên tại các doanh nghiệp được khảo sát (PwC, 2022). Như vậy, các nhân tố ảnh hưởng nhiều đến ESG là từ lãnh đạo doanh nghiệp, các vấn đề quản trị, các quy định và bộ chỉ ESG được các doanh nghiệp Việt Nam quan tâm.

4. ESG và tác động đến đạo đức kinh doanh từ thực nghiệm

Nghiên cứu của TICE (2023) đưa ra nỗ lực ban đầu nhằm kiểm tra tác động đồng thời của các hoạt động môi trường, xã hội và quản trị (ESG) và đạo đức kinh doanh của các công ty tại Thổ Nhĩ Kỳ. Nghiên cứu thu thập dữ liệu về các đo lường các chỉ

số ESG (trong Bảng 1) và nhận thức đạo đức kinh doanh của các vị trí quản lý khác nhau. Nghiên cứu chỉ ra ảnh hưởng tích cực giữa ESG và đạo đức kinh doanh của công ty, triển khai ESG sẽ làm tăng đạo đức kinh doanh trong doanh nghiệp và ngược lại khi thực hiện đạo đức kinh doanh, ESG sẽ được triển khai nhanh chóng.

ESG xem xét các khía cạnh môi trường, xã hội và quản trị của tổ chức. Nghiên cứu thực nghiệm trên đã sử dụng điểm đo lường thực hành ESG (theo các chỉ tiêu đo lường về môi trường, xã hội và quản trị) lấy trọng số từ 0 đến 100. TICE đã thực hiện trên 44 lĩnh vực như: Tư vấn, năng lượng, kiểm toán, bán lẻ, xây dựng, dệt may, ngân hàng, công nghệ thông tin, giáo dục, đồ uống, hóa chất,... Các bảng hỏi được gửi đến 145 các nhà quản lý từ quản lý cấp cao đến quản lý các bộ phận, chuyên gia và số lượng người trả lời có kinh nghiệm làm việc lâu năm để có đủ cảm nhận về đo lường ESG và đánh giá sự ảnh hưởng của ESG và đạo đức kinh doanh của tổ chức đó.

Nghiên cứu của TICE (2023) cung cấp cách đánh giá mức độ thực hiện ESG và đạo đức kinh doanh trong doanh nghiệp kinh doanh. Nghiên cứu trên chỉ ra tầm quan trọng của việc xem xét bối cảnh cụ thể của ngành khi đánh giá ảnh hưởng của các biện pháp thực hành ESG. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự thành công ESG được nghiên cứu chỉ ra xếp theo thứ tự ưu tiên như:

- (i) Sự nhận thức và đưa vào ưu tiên của các nhà quản trị công ty về ESG.
- (ii) Sự nhận thức về ESG của người lao động trong công ty.
- (iii) Sự tham gia của các bên liên quan trong thực hành ESG (nhà cung cấp, khách hàng, người lao động, ...)

- (iv) Áp lực về tài chính
- (v) Phân bổ ngân sách phù hợp
- (vi) Có chế tài xử lý
- (vii) Số lượng nhân sự cho thực hành ESG
- (viii) Sự phân công phù hợp

Ngoài ra, khảo sát của TICE (2023) còn chỉ ra các bộ phận chịu trách nhiệm thực hành ESG như: có bộ phận ESG riêng, bộ phận phát triển bền vững, môi trường, quản lý chất lượng hay kiểm toán, pháp chế.

Nghiên cứu sẽ được vận dụng hữu ích trong việc đo lường mức độ ảnh hưởng của ESG và đạo đức kinh doanh đến danh tiếng của các công ty trong các ngành khác nhau. Với đặc điểm của các ngành khác nhau, kết quả tác động sẽ khác nhau và điều này sẽ có tác động đến việc ra quyết định quản lý, cho phép các công ty cải thiện chỉ số ESG cũng như nâng cao đạo đức kinh doanh của mình.

5. Kết luận

Bài viết này đề cập đến các vấn đề thực hành ESG tại các doanh nghiệp. Bài viết chỉ ra rằng, các doanh nghiệp quan tâm ESG và bắt đầu từ quản trị công ty. Trong quản trị công ty, đạo đức kinh doanh được quan tâm và có ảnh hưởng tương tác của ESG (TICE, 2023). Các nhân tố ảnh hưởng thúc đẩy thực hành ESG tại Việt Nam hay quốc tế đều bắt đầu từ nhận thức của lãnh đạo cấp cao. Các nhân tố về nhận thức (lãnh đạo, nhân viên), sự tham gia của các bên liên quan trong chuỗi giá trị, các vấn đề tài chính và các quy định từ phía cơ quan có thẩm quyền được xác định ảnh hưởng đến ESG. Khía cạnh quản trị được các doanh nghiệp Việt Nam quan tâm hơn đến khía cạnh môi trường và xã hội. Khía cạnh kinh tế cũng được tính đến đối với các công ty theo đuổi chiến lược ESG (Deloitte, 2021; TICE, 2023) ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Tài chính (2020). Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
2. PwC (2022). Báo cáo về Mức độ sẵn sàng thực hành ESG tại Việt Nam năm 2022. Truy cập tại <https://www.pwc.com/vn/vn/publications/vietnam-publications/esg-readiness-2022.html>
3. Chris Beehner. (2022). The importance, opportunities, and challenges of ESG and business ethics. [Online] Available at <https://earthcharter.org/the-importance-opportunities-and-challenges-of-esg-and-business-ethics/>

4. Deloitte (2021). Managing ESG performance - Compliant, insightful integrated reporting. [Online] Available at <https://www2.deloitte.com/content/dam/Deloitte/nl/Documents/energy-resources/deloitte-nl-cri-managing-esg-performance-report.pdf>
5. Gray, R., Owen, D. and Adams, C. (1996). Accounting & Accountability: Changes and Challenges in Corporate Social and Environmental Reporting. USA: Prentice Hall.
6. Mary Cronin and Mary Doyle-Kent (2022). Creating value with Environmental, Social, Governance (ESG) in Irish Manufacturing SMEs': A focus on Disclosure of climate change risks and opportunities. IFAC-PapersOnLine, 55(39), 48-53.
7. Kwok Yip Cheung, Chung Yee Lai. (2023). The impacts of business ethics and diversity on ESG disclosure: Evidence from Hong Kong. The Journal of corporate accounting and finance. [Online] Available at <https://onlinelibrary.wiley.com/doi/full/10.1002/jcaf.22644>
8. Sanjay Roye. (2023). ESG and Corporate Ethics: Ethical Decision-Making and Integrity. [Online] Available at <https://www.linkedin.com/pulse/esg-corporate-ethics-ethical-decision-making-integrity-sanjay-roye>
9. TICE (2023). The Impact of ESG and Business Ethics on Reputation by Nuran Aksu. [Online] Available at https://www.teid.org/wp-content/uploads/2023/06/TEID_ESG-ve-Is-Etigi-Itibar-Iliskisi-Arastirma-Sunumu.pdf
10. UNDP (2022). ESG & Sustainability reporting guidance for Mongolian companies. [Online] Available at <https://www.undp.org/mongolia/publications/esg-and-sustainability-reporting-guidance-mongolian-companies>

Ngày nhận bài: 26/3/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 17/4/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 28/4/2024

Thông tin tác giả:

NGUYỄN TỔ TÂM

Khoa Kinh tế và Quản lý, Trường Đại học Điện lực

ESG PRACTICE AND RECOMMENDATIONS FOR VIETNAMESE ENTERPRISES

● NGUYEN TO TAM

Faculty of Economics and Management, Electric Power University

ABSTRACT:

In this study, desk research methods and secondary data were used to analyze Environmental, social, and governance (ESG) practices at businesses. This study also presented an overview of ESG measurement indicators and the factors affecting ESG practices based on experiments. The study's findings revealed that Vietnamese businesses tend to pay more attention to the governance aspect than the environmental and social aspects. In addition, business ethics are influenced by ESG, and it is necessary for businesses to pay attention to economic aspects in order to successfully conduct ESG practices.

Keywords: ESG, ESG practice, business ethics.